

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ To:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/ *Name of organization*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thương Tín/ *Vietnam Thuong Tin Joint Stock Commercial Bank*:

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: VBB
- Địa chỉ/Address: 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (nay là 47 Trần Hưng Đạo, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ)/ *47 Tran Hung Dao, Ward 3, Soc Trang City, Soc Trang Prov (now 47 Tran Hung Dao, Phu Loi Ward, Can Tho City)*
- Điện thoại liên hệ/Tel.: (079) 3621454 Fax: (079) 3621858 E-mail:

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure*:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2025/ *Report on corporate governance situation for the first 6 months of 2025*.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/7/2025/ *This information is published on the Company's website on July 28, 2025: <https://www.vietbank.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin>.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/ *Attached documents*:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2025/ *Report on corporate governance situation for the first 6 months of 2025*.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/

LEGAL REPRESENTATIVE

TỔNG GIÁM ĐỐC

CHIEF EXECUTIVE OFFICE



TRẦN TUẤN ANH

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng Năm 2025)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THƯƠNG TÍN**
- Địa chỉ trụ sở chính: 47 Trần Hưng Đạo, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ (trước đây là 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).
- Điện thoại: 0299 3621454 Fax: 0299 3621858 Email: vietbank.com.vn
- Vốn điều lệ: **7.139.413.290.000 đồng** (Bảy ngàn một trăm ba mươi chín tỷ bốn trăm mười ba triệu hai trăm chín mươi ngàn đồng chẵn).
- Mã chứng khoán: **VBB**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	26/4/2025	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và Định hướng Kế hoạch kinh doanh năm 2025.- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả đánh giá hiệu quả

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>hoạt động các thành viên Ban kiểm soát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả triển khai tăng vốn điều lệ và việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024. - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. - Tờ trình về Phương án tăng vốn Điều lệ năm 2025. - Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021. - Báo cáo các khoản cấp tín dụng cho đối tượng theo quy định Khoản 1 Điều 135 Luật Các TCTD. - Báo cáo về kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng rủi ro, kết quả sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo quy định tại Khoản 3 Điều 13 Thông tư 31/2024/TT-NHNN. - Tờ trình thông qua mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025. - Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành theo ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ. - Tờ trình về việc chọn tổ chức kiểm toán độc lập (theo quy định tại Điều 59 của Luật Các TCTD). - Tờ trình về việc chủ trương tham gia tái cơ cấu Quỹ tín dụng nhân dân. - Tờ trình về việc thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm tại Vietbank.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Dương Nhất Nguyên	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ	26/4/2021	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
		2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)		
2	Ông Nguyễn Hữu Trung	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2021 -2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	
3	Bà Quách Tố Dung	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	
4	Bà Lê Thị Xuân Lan	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	
5	Bà Lương Thị Hương Giang	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT (06 tháng năm 2025):

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Dương Nhất Nguyên	56/56	100%	-
2	Ông Nguyễn Hữu Trung	56/56	100%	-
3	Bà Quách Tố Dung	56/56	100%	-
4	Bà Lê Thị Xuân Lan	56/56	100%	-
5	Bà Lương Thị Hương Giang	56/56	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Trong 06 tháng đầu năm 2025, ngoài cuộc họp HĐQT hàng quý để thảo luận và có ý kiến đối với kết quả điều hành hoạt động của Ban Tổng giám đốc cũng như việc thực hiện, triển

(Chữ ký)

khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hàng tháng, trên cơ sở báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị cũng đã xem xét, có ý kiến để Ban Tổng giám đốc có các điều chỉnh giải pháp kinh doanh cụ thể và phù hợp. Đối với các vấn đề vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị tổ chức họp trực tuyến hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để đưa ra các quyết định/nghị quyết kịp thời.

- Định kỳ hàng tháng, Thường trực Hội đồng quản trị họp giao ban mở rộng cùng Ban Điều hành và các Khối/Phòng/Ban, các Khu vực và các TTKD trên toàn Hệ thống để nắm bắt và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc đối với hoạt động điều hành.
- Với kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc là hoàn thành nhiệm vụ.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Bên cạnh các hoạt động của Hội đồng quản trị, trên cơ sở quy định của pháp luật có liên quan cũng như thực tế hoạt động, tình hình nhân sự của Vietbank, trong 06 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị đã bổ sung và điều chỉnh thành viên các Hội đồng, Ủy ban cho phù hợp để tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong các vấn đề liên quan đến hoạt động ngân hàng như các chính sách kinh tế vĩ mô và dự báo xu hướng thị trường, lãi suất, quản lý rủi ro, nhân sự, các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, xử lý rủi ro, đầu tư, mua sắm tài sản – dịch vụ - hàng hóa, phát triển mạng lưới,...

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2025):

- a. Nghị quyết của HĐQT: 99 Nghị quyết (Chi tiết theo Danh mục đính kèm – DM 1).
- b. Quyết định của HĐQT: 114 Quyết định (Chi tiết theo Danh mục đính kèm – DM 2).

6. Hoạt động khác của Hội đồng quản trị (nếu có):

Nằm nâng cao năng lực kinh doanh của hệ thống, tối ưu hóa hoạt động xuyên suốt từ Hội sở đến các Trung tâm kinh doanh (TTKD), Tăng cường sự phối hợp giữa các Khối Hội sở và các TTKD với định hướng hoạt động lấy khách hàng làm trọng tâm, Hội đồng quản trị đã quyết liệt chỉ đạo triển khai việc tái cấu trúc mô hình hoạt động kinh doanh theo ngành dọc từ Hội sở đến các TTKD trên toàn Hệ thống theo Nghị quyết đã được Hội đồng quản trị thông qua cuối năm 2024, tạo ra những bước chuyển biến rõ rệt trong hoạt động kinh doanh.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Hứa Ngọc Nghĩa	Trưởng Ban kiểm soát	Nhiệm kỳ 2021 - 2025: ngày 26/04/2021	Cử nhân kinh tế
2	Ông Mạc Hữu Danh	Thành viên chuyên trách	Nhiệm kỳ 2021 - 2025: ngày 26/04/2021	Cử nhân kinh tế
3	Bà Nguyễn Đỗ Xuân Dung	Thành viên chuyên trách	Nhiệm kỳ 2021 - 2025: ngày 26/04/2021	Cử nhân kinh tế

2.

3. Cuộc họp của BKS (06 tháng năm 2025):

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hứa Ngọc Nghĩa	02/02	100%	-
2	Ông Mạc Hữu Danh	02/02	100%	-
3	Bà Nguyễn Đỗ Xuân Dung	02/02	100%	-

4. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

BKS thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành, Cổ đông theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định bởi Luật Các Tổ chức tín dụng; Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn về quản trị công ty Đại chúng; Điều lệ Ngân hàng; Quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng cũng như Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát.

Theo đó, công tác giám sát hoạt động của các cơ quan quản trị, điều hành được thực hiện thông qua các phiên họp, hội ý, thảo luận từng vấn đề cụ thể; cơ chế thông tin báo cáo nội bộ; kết quả kiểm toán định kỳ/đột xuất của Bộ phận trực thuộc – Kiểm toán nội bộ; hệ thống các quy trình; quy định qua đó các nghiệp vụ, hoạt động dựa trên đó để vận hành, tác nghiệp.

5. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Cơ chế phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT và Ban điều hành được thực hiện thông suốt, liên tục, các thông tin được trao đổi tương tác theo vị trí vai trò chức năng nhiệm vụ của mỗi cơ quan. Các phiên họp của HĐQT, phiên họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành đều có sự tham dự của đại diện BKS, các ý kiến thảo luận, tham vấn của BKS được ghi nhận, cân nhắc đối với từng chủ điểm quan trọng trong phiên họp.

6. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Ban Kiểm soát đã thực hiện báo cáo gửi NHNN về nội dung chuẩn bị cho buổi làm việc với Ban Kiểm soát các TCTD theo yêu cầu của NHNN.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Trần Tuấn Anh – Tổng giám đốc	27/03/1976	- Thạc sỹ Luật học chuyên ngành Luật Kinh tế; - Cử nhân tài chính – tín dụng.	14/08/2023
2	Ông Phạm Danh – Phó Tổng giám đốc	10/11/1980	- Thạc sỹ chuyên ngành Ngân hàng; - Cử nhân chuyên ngành Tài	13/11/2017

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
			chính – Tiền tệ - Tín dụng.	
3	Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Phó Tổng giám đốc	08/12/1977	- Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị kinh doanh.	08/03/2021
4	Bà Phạm Thị Mỹ Chi – Phó Tổng giám đốc	20/04/1964	- Cử nhân chuyên ngành Tài chính tín dụng.	07/11/2023
5	Ông Phạm Linh – Phó Tổng giám đốc	27/10/1974	- Tiến sỹ – chuyên ngành Quản trị kinh doanh ; - Thạc sỹ – chuyên ngành Tài chính Ngân hàng; - Cử nhân – chuyên ngành Tài chính Tín dụng.	15/01/2025
6	Ông Lê Thanh Quý Ngọc – Phó Tổng giám đốc	11/12/1984	- Thạc sỹ – chuyên ngành Quản trị kinh doanh; - Cử nhân - chuyên ngành Tài chính Ngân hàng.	10/6/2025

V. Kế toán trưởng:

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Bà Phạm Thị Mỹ Chi	20/04/1964	Cử nhân chuyên ngành Tài chính tín dụng.	28/6/2024 (miễn nhiệm ngày 28/6/2025)
2	Bà Nguyễn Thị Thúy Minh	19/11/1979	Cử nhân chuyên ngành Kế toán.	28/6/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý (CBQL) khác và Thư ký công ty đã tham gia trong 06 tháng đầu năm 2025 theo quy định về quản trị công ty:

- Chương trình đào tạo cán bộ quản lý ngân hàng cấp cao do NHNN Việt Nam tổ chức (tổ chức SECO -Thụy Sĩ tài trợ).
- Hội thảo Thúc đẩy cuộc Cách mạng AI trong Tài chính – Ngân hàng: Giải pháp từ NVIDIA và GreenNode.
- Tọa đàm Bộ Công an đánh giá rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố với Cơ quan TTGSNH - NHNN.
- Hội nghị Góp ý dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Hội nghị triển khai Bộ quy tắc chuyển tiền một chiều ra nước ngoài.

- Khung khổ Quy trình rà soát và đánh giá (SREP) theo Trụ cột 2 của Ủy ban Basel.
- Quản trị rủi ro trong thanh toán thẻ và tài khoản ngân hàng.
- Tập huấn triển khai thực hiện Thông tư 58/2024/TT-NHNN hướng dẫn về xử lý tiền giả, tiền nghi giả trong ngành ngân hàng kết hợp thực hành phân biệt tiền thật, tiền giả.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: chi tiết theo Danh sách đính kèm – DM 3.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: chi tiết theo Danh mục kèm theo - DM4, DM5.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác;
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không phát sinh.
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành: Không phát sinh.
 - Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (06 tháng năm 2025):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: chi tiết theo Danh sách đính kèm – DM6.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không phát sinh.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: Văn thư VP. HĐQT.


DƯƠNG NHẤT NGUYÊN



DANH MỤC

CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	01/2025/NQ-HĐQT	02/01/2025	Tờ trình số 725/2024/TT-TGD về Định hướng kế hoạch năm 2025 của Vietbank.	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT	09/01/2025	Tờ trình số 08/2025/TT-VP.HĐQT ngày 07/01/2025 của Văn phòng HĐQT về ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu thay đổi đăng ký giao dịch.	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT	09/01/2025	Tờ trình số 07/2025/TT-TGD ngày 06/01/2025 của Tổng giám đốc về sửa đổi, bổ sung nội dung vốn điều lệ tại Điều lệ Vietbank.	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Tờ trình số 12/2025/TT-TGD ngày 08/01/2025 của Tổng giám đốc về chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và Nghị định số 65/2022/NĐ-CP cho kỳ báo cáo năm 2024.	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Họp HĐQT quý 4/2024 (Báo cáo số 01/2025/BC-TGD về kết quả hoạt động tháng 12/2024 và năm 2024).	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Họp HĐQT quý 4/2024 (Báo cáo của Văn phòng HĐQT).	100%
7	07/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Báo cáo đánh giá kết quả của TGD năm 2024 (Báo cáo số 02/2025/BC-TGD).	100%
8	08/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Đánh giá kết quả làm việc của các Thành viên HĐQT, các HĐ-UB thuộc HĐQT năm 2024.	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
9	09/2025/NQ-HĐQT	14/01/2025	Tờ trình số 01/2025/TT-UBNS về tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh Phó TGD Vietbank - ông Phạm Linh.	100%
10	10/2025/NQ-HĐQT	22/01/2025	Tờ trình số 31/2025/TT-TGD ngày 14/01/2025 về ban hành Các giới hạn, tỷ lệ liên quan rủi ro thanh khoản.	100%
11	11/2025/NQ-HĐQT	22/01/2025	Báo cáo số 20/2025/BC-TT XLN ngày 03/01/2025 của Trung tâm Xử lý nợ về việc áp dụng Quy chế phân quyền trong hoạt động Xử lý nợ.	100%
12	12/2025/NQ-HĐQT	23/01/2025	Tờ trình số 02/2025/TT-UBNS ngày 22/01/2025 của Ủy ban Nhân sự v/v tái bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Vietbank đối với ông Phạm Danh.	100%
13	13/2025/NQ-HĐQT	23/01/2025	Tờ trình số 44/2025/TT-TGD ngày 21/01/2025 của Tổng giám đốc về chấm dứt hoạt động Dự án thẻ thông minh kết nối Hệ thống giao thông công cộng và chấm dứt hiệu lực các Văn bản liên quan.	100%
14	14/2025/NQ-HĐQT	24/01/2025	Tờ trình số 52/2025/TT-TGD ngày 23/01/2025 của Tổng giám đốc về thay đổi nhân sự Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm.	100%
15	15/2025/NQ-HĐQT	24/01/2025	Tờ trình số 51/2024/TT-TGD ngày 23/01/2025 của Tổng giám đốc về điều chỉnh tên gọi các đơn vị tại nghiệp vụ tại một số Văn bản nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành.	100%
16	16/2025/NQ-HĐQT	06/02/2025	Tờ trình số 03/2025/TT-UBNS ngày 04/02/2025 của Thường trực Ủy ban Nhân sự về việc chi thêm lương đối với ông Phạm Linh - Phó Tổng giám đốc.	100%
17	17/2025/NQ-HĐQT	06/02/2025	Báo cáo số 01/2025/BC- UBNS ngày 04/02/2025 của Thường trực Ủy ban nhân sự về việc chi thưởng Cán bộ nhân viên theo kết quả đánh giá, xếp loại năm 2024.	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
18	18/2025/NQ-HĐQT	13/02/2025	Tờ trình số 35/2025/TT-VP.HĐQT ngày 11/02/2025 của Văn phòng HĐQT về thời gian, thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
19	19/2025/NQ-HĐQT	14/02/2025	Tờ trình số 71A/2025/TT-TGD ngày 10/02/2025 của Tổng giám đốc về Đánh giá nội bộ về mức đủ vốn trên cơ sở các ý kiến của Ủy ban Quản lý rủi ro tại Báo cáo số 01/2025/BC-UBQLRR ngày 12/02/2025.	100%
20	20/2025/NQ-HĐQT	14/02/2025	Tờ trình số 03/2025/TT-UB CL&CD ngày 13/02/2025 của Ủy ban Chiến lược và chuyển đổi về thực hiện Dự án xây dựng và vận hành Văn phòng chuyển đổi và Quản lý dự án của Vietbank.	100%
21	21/2025/NQ-HĐQT	20/02/2025	Tờ trình số 89/2025/TT-TGD ngày 18/02/2025 của Tổng giám đốc về ban hành Quyết định thành lập Tiểu ban xử lý khủng hoảng Công nghệ thông tin.	100%
22	22/2025/NQ-HĐQT	25/02/2025	Tờ trình số 05/2025/TT-UBNS ngày 24/02/2025 của Ủy ban Nhân sự về điều chỉnh lương đối với Tổng giám đốc Vietbank.	100%
23	23/2025/NQ-HĐQT	28/02/2025	Tờ trình số 71B/2025/TT-TGD ngày 10/02/2025 của Tổng giám đốc về sửa đổi, bổ sung một số văn bản theo cơ cấu tổ chức, hoạt động mới và rà soát định kỳ hàng năm (sửa đổi, bổ sung Chính sách Quản lý rủi ro, Quy chế đánh giá nội bộ về mức đủ vốn của Ngân hàng).	100%
24	24/2025/NQ-HĐQT	06/3/2025	Tờ trình số 112/2025/TT-TGD ngày 21/02/2025 của Tổng giám đốc về việc rà soát khẩu vị rủi ro năm 2025.	100%
25	25/2025/NQ-HĐQT	12/3/2025	Tờ trình số 06/2025/TT-UBNS ngày 10/3/2025 của Thường trực Ủy ban Nhân sự về đề xuất sắp xếp, phân chia Khu vực kinh doanh tại Vietbank.	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
26	26/2025/NQ-HĐQT	13/3/2025	Tờ trình số 56/2025/TT-CT HĐMSTS ngày 11/3/2025 của Chủ tịch Hội đồng mua sắm tài sản về tái cấu trúc hoạt động mua sắm tài sản, dịch vụ tại Vietbank.	100%
27	27/2025/NQ-HĐQT	17/3/2025	Tờ trình số 22/2025/TT-VB.AMC ngày 27/02/2025 của Vietbank AMC về áp dụng thủ lao ủy thác xử lý nợ cho Vietbank AMC.	100%
28	28/2025/NQ-HĐQT	17/3/2025	Báo cáo số 51/2025/BC-TGD ngày 12/3/2025 của Tổng giám đốc về Kết quả áp dụng Cơ chế lương 3P theo Nghị quyết số 130/2024/NQ-HĐQT.	100%
29	29/2025/NQ-HĐQT	17/3/2025	Tờ trình số 149/2025/TT-TGD ngày 13/3/2025 của Tổng giám đốc về ban hành Quy chế hoạt động mua, bán nợ.	100%
30	30/2025/NQ-HĐQT	18/3/2025	Tờ trình số 148/2025/TT-TGD ngày 13/3/2025 của Tổng giám đốc về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Mua, bán nợ.	100%
31	31/2025/NQ-HĐQT	18/3/2025	Tờ trình số 153/2025/TT-TGD ngày 13/3/2025 của Tổng giám đốc về Thành lập Hội đồng Mua, bán nợ.	100%
32	32/2025/NQ-HĐQT	18/3/2025	Tờ trình số 152/2025/TT-TGD ngày 13/3/2025 của Tổng giám đốc về sản xuất, cấp phát Bảng lãi suất, Bảng pháp lý & ghi giao dịch cho TTKD.	100%
33	33/2025/NQ-HĐQT	19/3/2025	Tờ trình số 161/2025/TT-TGD ngày 17/3/2025 của Tổng giám đốc về bổ sung ngành nghề hoạt động kinh doanh của Vietbank.	100%
34	34/2025/NQ-HĐQT	24/3/2025	Tái cấu trúc hoạt động của Công ty TNHH 1TV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank AMC).	100%
35	35/2025/NQ-HĐQT	24/3/2025	Tăng vốn góp của Vietbank vào Vietbank AMC.	100%

lu

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
36	36/2025/NQ-HĐQT	24/3/2025	Tờ trình số 167/2025/TT-TGD ngày 18/3/2025 của Tổng giám đốc về bổ sung ngân sách hoạt động cho Trung tâm Xử lý nợ để thực hiện công tác mua, bán nợ của Vietbank.	100%
37	37/2025/NQ-HĐQT	25/3/2025	Tờ trình số 176/2025/TT – TGD ngày 20/3/2025 của Tổng giám đốc về đề xuất bổ sung chính sách chế tài trong công tác xử lý nợ .	100%
38	38/2025/NQ-HĐQT	26/3/2025	Tờ trình số 175/2025/TT-TGD ngày 20/3/2025 của Tổng giám đốc về đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách thưởng nhằm thúc đẩy và nâng cao hoạt động xử lý nợ.	100%
39	39/2025/NQ-HĐQT	26/3/2025	Tờ trình số 178/2025/TT-TGD ngày 21/3/2025 của Tổng giám đốc v/v ban hành thay thế Quy chế phân quyền trong nghiệp vụ xử lý nợ.	100%
40	40/2025/NQ-HĐQT	27/3/2025	Tờ trình số 184/2025/TT-TGD ngày 25/3/2025 của Tổng giám đốc về ban hành Quy chế Quản lý chi phí hoạt động của Vietbank.	100%
41	41/2025/NQ-HĐQT	27/3/2025	Tờ trình số 63/2025/TT-VP HĐQT ngày 25/3/2025 của Văn phòng HĐQT về thông qua Tài liệu tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
42	42/2025/NQ-HĐQT	31/3/2025	Tờ trình số 190/2025/TT-TGD ngày 27/3/2025 của Tổng giám đốc về ban hành Quy chế bảo lãnh.	100%
43	43/2025/NQ-HĐQT	31/3/2025	Tờ trình số 68/2025/TT-VP HĐQT ngày 28/3/2025 của Văn phòng HĐQT về thông qua tài liệu, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025.	100%
44	44/2025/NQ-HĐQT	1/4/2024	Tờ trình số 07/2025/TT-UBNS ngày 31/3/2025 của Thường trực Ủy ban Nhân sự về đề xuất sắp xếp, phân chia Khu vực kinh doanh tại Vietbank .	100%

200
GÁ
HƯ
CỔ
VIỆ
HƯC
4/20

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
45	45/2025/NQ-HĐQT	2/4/2025	Tờ trình số 196/2025/TT-TGD ngày 28/3/2025 của Tổng giám đốc về thông qua Phương án, Thể lệ phát hành Chứng chỉ tiền gửi (CCTG) Vietbank năm 2025 cho KHCN và KHDN.	100%
46	46/2025/NQ-HĐQT	4/4/2025	Tờ trình số 203/2025/TT-TGD ngày 02/4/2025 của Tổng giám đốc về phê duyệt ngân sách đầu tư dự án chuyển đổi giải pháp khởi tạo và quản lý khoản đề xuất cấp tín dụng cho Khách hàng doanh nghiệp.	100%
47	47/2025/NQ-HĐQT	10/4/2025	Tờ trình số 210/2025/TT-TGD ngày 08/4/2025 của Tổng giám đốc về công bố thông tin tỷ lệ an toàn vốn tại 31/12/2024.	100%
48	48/2025/NQ-HĐQT	14/4/2025	Tờ trình số 218/2025/TT-TGD ngày 11/4/2025 của Tổng giám đốc v/v Phát hành chứng chỉ tiền gửi (CCTG) Vietbank trong 2025 lần 01 - Phương án phát hành.	100%
49	49/2025/NQ-HĐQT	14/4/2025	Tờ trình số 218/2025/TT-TGD ngày 11/4/2025 của Tổng giám đốc v/v Phát hành chứng chỉ tiền gửi (CCTG) Vietbank trong 2025 lần 01 - Thẩm quyền nội bộ.	100%
50	50/2025/NQ-HĐQT	17/4/2025	Tờ trình số 225/2025/TT-TGD ngày 16/4/2025 của Tổng giám đốc về công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2024 của Vietbank.	100%
51	51/2025/NQ-HĐQT	18/4/2025	Tờ trình số 228/2025/TT-TGD ngày 16/4/2025 của Tổng giám đốc v/v Thành viên Hội đồng mua bán nợ.	100%
52	52/2025/NQ-HĐQT	18/4/2025	Tờ trình số 85/2025/TT-VP HĐQT ngày 14/4/2025 về cập nhật tài liệu, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
53	53/2025/NQ-HĐQT	21/4/2025	Tờ trình số 208/2025/TT-TGD của Tổng giám đốc ngày 08/4/2025 v/v Báo cáo kết quả triển khai và đề xuất đối với Dự án vận hành mô hình giao dịch ngân quỹ tập trung.	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
54	54/2025/NQ-HĐQT	23/4/2025	Tờ trình số 01/2025/TT-UBQLRR ngày 22/4/2025 của Ủy ban Quản lý rủi ro về bổ sung nhân sự Ủy ban Quản lý rủi ro.	100%
55	55/2025/NQ-HĐQT	23/4/2025	Tờ trình số 239/2025/TT-TGD ngày 21/4/2025 của Tổng giám đốc về thành lập Ban quản lý xếp hạng tổ chức tín dụng tại Vietbank.	100%
56	56/2025/NQ-HĐQT	24/4/2025	Tờ trình số 240/2025/TT-TGD ngày 21/4/2025 của Tổng giám đốc về thông qua Phương án mua lại trước hạn trái phiếu do Vietbank phát hành riêng lẻ lần 1 năm 2023 (mã phát hành cơ sở VBL2330001).	100%
57	57/2025/NQ-HĐQT	25/4/2025	Họp HĐQT quý 1/2025 (Báo cáo của TGD về kết quả hoạt động quý 1).	100%
58	58/2025/NQ-HĐQT	25/4/2025	Họp HĐQT quý 1/2025 (các Báo cáo của Văn phòng HĐQT).	100%
59	59/2025/NQ-HĐQT	28/4/2025	Tờ trình số 238/2025/TT-TGD ngày 21/4/2025 của Tổng giám đốc về sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank.	100%
60	60/2025/NQ-HĐQT	28/4/2025	Tờ trình số 251/2025/TT-TGD ngày 24/4/2025 của Tổng giám đốc về ban hành Quy chế kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp.	100%
61	61/2025/NQ-HĐQT	5/5/2025	Tờ trình số 261/2025/TT-TGD ngày 29/4/2025 của Tổng giám đốc về bổ sung Ngân sách cho Trung tâm Xử lý nợ để phục vụ công tác mua bán nợ tại Vietbank.	100%
62	62/2025/NQ-HĐQT	5/5/2025	Tờ trình số 262/2025/TT-TGD ngày 29/4/2025 của Tổng giám đốc về bổ sung đối tượng khách hàng đối với Mô hình 3 trong mô hình Trung tâm kinh doanh (TTKD) và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của TTKD.	100%

69
 HÀ
 NG
 HÀ
 N
 NG
 -T.

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
63	63/2025/NQ-HĐQT	8/5/2025	Tờ trình số 269/2025/TT-TGD ngày 06/5/2025 của Tổng giám đốc về ban hành Quy chế chiết khấu công cụ chuyển nhượng và Giấy tờ có giá (GTCG) khác.	100%
64	64/2025/NQ-HĐQT	8/5/2025	Tờ trình số 08/2025/TT-TT UBNS ngày 06/5/2025 của Thường trực Ủy ban Nhân sự về đề xuất ban hành Quy chế Người Điều hành.	100%
65	65/2025/NQ-HĐQT	9/5/2025	Tờ trình số 100/2025/TT-VP HĐQT ngày 06/5/2025 của Văn phòng HĐQT về triển khai Phương án tăng Vốn điều lệ năm 2025 theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ.	100%
66	66/2025/NQ-HĐQT	9/5/2025	Tờ trình số 100/2025/TT-VP HĐQT ngày 06/5/2025 của Văn phòng HĐQT về triển khai Phương án tăng Vốn điều lệ năm 2025 theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ. (Phân công TT HĐQT).	100%
67	67/2025/NQ-HĐQT	9/5/2025	Tờ trình số 09/2025/TT-TT UBNS ngày 09/5/2025 của Thường trực Ủy ban Nhân sự về Thành lập Ban Dự án Tái cấu trúc Ngân hàng.	100%
68	68/2025/NQ-HĐQT	12/5/2025	Về ngân sách dành cho Chương trình đào tạo cán bộ quản lý (CBQL) ngân hàng cấp cao tại Tờ trình số 270/2025/TT-TTĐT ngày 24/4/2025 của Trung tâm Đào tạo (đã có ý kiến Chấp thuận của Tổng giám đốc).	100%
69	69/2025/NQ-HĐQT	14/5/2025	Tờ trình số 07/2025/TT-UB CL&CĐ ngày 08/5/2025 của Ủy ban Chiến lược và chuyển đổi về chuẩn hóa công tác quản lý dự án (QLDA) và Thiết lập cơ chế giám sát Chương trình chuyển đổi tại Vietbank .	100%
70	70/2025/NQ-HĐQT	19/5/2025	Tờ trình số 10/2025/TT-TT UBNS ngày 15/5/2025 của Thường trực Ủy ban Nhân sự về xuất các chức danh là Thành viên Ban Điều hành tại Vietbank.	100%

ph

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
71	71/2025/NQ-HĐQT	19/5/2025	Tờ trình số 01/2025/TT-HĐ XLRR ngày 15/5/2025 của Hội đồng Xử lý rủi ro (HĐ XLRR) về điều chỉnh chức danh nhân sự HĐXLRR và thành lập Ban Quản trị Nợ trực thuộc HĐ XLRR.	100%
72	72/2025/NQ-HĐQT	20/5/2025	Tờ trình số 281/2025/TT-TGD ngày 19/5/2025 của Tổng giám đốc về Phương án thực hiện đánh giá xếp hạng tín nhiệm độc lập năm 2025 và phê duyệt sử dụng ngân sách đánh giá xếp hạng tín nhiệm độc lập.	100%
73	73/2025/NQ-HĐQT	22/5/2025	Tờ trình số 283/2025/TT-TGD ngày 19/5/2025 của Tổng giám đốc v/v thông qua Phương án mua lại trước hạn trái phiếu riêng lẻ (TPRL) do Vietbank phát hành năm 2023 – mã phát hành cơ sở VBBL2330001.	100%
74	74/2025/NQ-HĐQT	22/5/2025	Tờ trình số 284/2025/TT-TGD ngày 19/5/2025 v/v thông qua Phương án mua lại trước hạn Trái phiếu do Vietbank phát hành công chúng đợt 2 năm 2022 – mã phát hành cơ sở VBB123034.	100%
75	75/2025/NQ-HĐQT	23/5/2025	Tờ trình số 285/2025/TT-TGD ngày 19/5/2025 của Tổng giám đốc về thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu theo phương thức phát hành riêng lẻ năm 2025 (Phương án phát hành, sử dụng và trả nợ vốn thu được).	100%
76	76/2025/NQ-HĐQT	23/5/2025	Tờ trình số 285/2025/TT-TGD ngày 19/5/2025 của Tổng giám đốc về thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu theo phương thức phát hành riêng lẻ năm 2025 (các nội dung khác).	100%
77	77/2025/NQ-HĐQT	23/5/2025	Tờ trình số 292/2025/TT-TGD ngày 19/5/2025 về ban hành Quy chế cấp tín dụng hợp vốn.	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
78	78/2025/NQ-HĐQT	26/5/2025	Tờ trình số 11/2025/TT-UBNS ngày 23/5/2025 của UBNS về thôi kiêm nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với Bà Phạm Thị Mỹ Chi – Phó Tổng giám đốc.	100%
79	79/2025/NQ-HĐQT	26/5/2025	Tờ trình số 12/2025/TT-UBNS ngày 23/5/2025 của UBNS về tuyển dụng và bổ nhiệm đối với bà Nguyễn Thị Thúy Minh.	100%
80	80/2025/NQ-HĐQT	26/5/2025	Tờ trình số 13/2025/TT-UBNS ngày 23/5/2025 của Ủy ban Nhân sự về bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Vietbank.	100%
81	81/2025/NQ-HĐQT	29/5/2025	Tờ trình số 08/2025/TT-UBCL&CD ngày 28/5/2025 của Ủy ban Chiến lược và Chuyển đổi về nhân sự quản lý (Trường Văn phòng) – Văn phòng Quản lý chuyển đổi.	100%
82	82/2025/NQ-HĐQT	5/6/2025	Tờ trình số 124/2025/TT-VP.HĐQT ngày 03/6/2025 của Văn phòng HĐQT v/v thông qua Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ và hồ sơ Báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) về phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.	100%
83	83/2025/NQ-HĐQT	9/6/2025	Tờ trình số 14/2025/TT-UBNS ngày 05/6/2025 của Ủy ban Nhân sự về giải quyết Đơn xin chấm dứt Hợp đồng lao động (HĐLĐ) đối với Bà Phạm Thị Mỹ Chi - Phó Tổng giám đốc Vietbank.	100%
84	84/2025/NQ-HĐQT	11/6/2025	Tờ trình số 317/2025/TT-TGD ngày 06/6/2025 của Tổng giám đốc về chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng nguồn tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ năm 2023-2024.	100%
85	85/2025/NQ-HĐQT	16/6/2025	Tờ trình số 133/2025/TT-VP.HĐQT ngày 12/6/2025 của Văn phòng HĐQT V/v thông qua điều chỉnh chức danh, thay đổi nhân sự tại một số Hội đồng, Ủy ban thuộc HĐQT.	100%

jk

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
86	86/2025/NQ-HĐQT	16/6/2025	Tờ trình số 325/2025/TT-TGD ngày 11/6/2025 của Tổng giám đốc về Nguyên tắc phân quyền cho các đơn vị nghiệp vụ, chức danh của Khối Thị trường tài chính.	100%
87	87/2025/NQ-HĐQT	17/6/2025	Tờ trình số 267/2025/TT-TGD ngày 05/5/2025 của Tổng giám đốc về sửa đổi, bổ sung Quy chế nhận Tài sản bảo đảm.	100%
88	88/2025/NQ-HĐQT	17/6/2025	Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu (Tờ trình số 138/2025/TT-VP.HĐQT).	100%
89	89/2025/NQ-HĐQT	17/6/2025	Các thủ tục tiếp theo để thực hiện tăng vốn điều lệ theo Văn bản số 2481/UBCK-QLCB ngày 16/6/2025 của UBCKNN v/v tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu của VBB (Tờ trình số 138/2025/TT-VP.HĐQT).	100%
90	90/2025/NQ-HĐQT	19/6/2025	Tờ trình số 15/2025/TT-UBNS ngày 17/6/2025 của Thường trực Ủy ban Nhân sự về Đề xuất điều chỉnh Quy chế thẩm quyền trong công tác nhân sự.	100%
91	91/2025/NQ-HĐQT	20/6/2025	Tờ trình số 16/2025/TT-UBNS ngày 19/6/2025 của Thường trực Ủy ban Nhân sự về đề xuất ban hành Bộ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và Quy tắc ứng xử của CBNV Vietbank.	100%
92	92/2025/NQ-HĐQT	26/6/2025	Thay đổi tên gọi, địa điểm hoạt động Vietbank Nguyễn Khánh Toàn.	100%
93	93/2025/NQ-HĐQT	26/6/2025	Thay đổi tên gọi, địa điểm hoạt động Vietbank Vĩnh Phước.	
94	94/2025/NQ-HĐQT	26/6/2025	Thay đổi tên gọi, địa điểm hoạt động Vietbank Bình Đăng.	
95	95/2025/NQ-HĐQT	26/6/2025	Tờ trình số 347/2025/TT-TGD ngày 24/6/2025 của Tổng giám đốc về ban hành Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm tại Vietbank.	

C.T.C.P
TRANG ★

14

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
96	96/2025/NQ-HĐQT	30/6/2025	Tờ trình số 349/2025/TT-TGD ngày 25/6/2025 của Tổng giám đốc về sửa đổi, bổ sung thẩm quyền phán quyết cấp tín dụng (gồm Quy chế thẩm quyền phán quyết cấp tín dụng; Quy định thẩm quyền phán quyết cấp tín dụng).	
97	97/2025/NQ-HĐQT	30/6/2025	Tờ trình số 352/2025/TT-TGD ngày 27/6/2025 của Tổng giám đốc v/v Đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách chế tài trong hoạt động xử lý nợ.	
98	98/2025/NQ-HĐQT	30/6/2025	Tờ trình số 351/2025/TT-TGD ngày 27/6/2025 của Tổng giám đốc v/v Đề xuất chấp thuận chủ trương thay đổi cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các phòng nghiệp vụ thuộc Khối Thị trường tài chính.	
99	99/2025/NQ-HĐQT	30/6/2025	Tờ trình số 350/2025/TT-TGD ngày 26/6/2025 của Tổng giám đốc v/v ngân sách xây dựng chương trình khách hàng thân thiết cho Khách hàng cá nhân Vietbank.	



DANH MỤC

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	01/2025/QĐ-HĐQT	02/01/2025	Điều chỉnh chức danh Ông Nguyễn Nhất Tuấn - Trợ lý Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Vùng Hà Nội.	100%
2	02/2025/QĐ-HĐQT	02/01/2025	Điều chỉnh chức danh Ông Trần Văn Nam - Giám đốc khu vực Nghệ An - Thanh Hóa.	100%
3	03/2025/QĐ-HĐQT	02/01/2025	Phân quyền phán quyết cấp tín dụng của Chuyên gia phê duyệt cấp cao nhóm B - Ông Nguyễn Huỳnh Quang Huy.	100%
4	03A/2025/QĐ-HĐQT	02/01/2025	Điều chỉnh chức danh nhân sự Bà Lê Thị Minh Ngọc – Giám đốc Khối Cá nhân giữ chức Giám đốc Khối Bán lẻ.	100%
5	03B/2025/QĐ-HĐQT	02/01/2025	Điều chỉnh chức danh Ông Đoàn Hà Tuyên- Giám đốc Khối Tín dụng giữ chức Giám đốc Khối Thẩm định và phê duyệt.	100%
6	04/2025/QĐ-HĐQT	03/01/2025	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng cơ cấu nợ.	100%
7	05/2025/QĐ-HĐQT	03/01/2025	Thành lập Hội đồng cơ cấu nợ.	100%
8	06/2025/QĐ-HĐQT	15/01/2025	Tuyển dụng và bổ nhiệm ông Phạm Linh chức danh Phó Tổng giám đốc.	100%
9	07/2025/QĐ-HĐQT	21/01/2025	Điều động và bổ nhiệm Ông Nông Thụy Hoàng Phụng.	100%
10	08/2025/QĐ-HĐQT	21/01/2025	Tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự Ông Lê Quý Đôn.	100%
11	09/2025/QĐ-HĐQT	22/01/2025	Ban hành các Giới hạn, tỷ lệ liên quan rủi ro thanh khoản.	100%
12	10/2025/QĐ-HĐQT	22/01/2025	Tái bổ nhiệm nhân sự ông Hoàng Thanh Lâm - Giám đốc Khu vực miền Tây.	100%

h



STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
13	11/2025/QĐ-HĐQT	22/01/2025	Tái bổ nhiệm nhân sự ông Nguyễn Nhất Tuấn - Trợ lý Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Khu vực Miền Bắc.	100%
14	12/2025/QĐ-HĐQT	22/01/2025	Tái bổ nhiệm nhân sự ông Trần Thái Nam - Giám đốc Khu vực Quảng Ninh -Hải Phòng.	100%
15	13/2025/QĐ-HĐQT	22/01/2025	Tái bổ nhiệm nhân sự ông Phạm Đức Nhân - Giám đốc Khu vực Nam Trung Bộ - Tây Nguyên.	100%
16	14/2025/QĐ-HĐQT	22/01/2025	Tái bổ nhiệm nhân sự ông Nguyễn Thành Chung - Phó giám đốc phụ trách Khối tài chính kiêm Giám đốc Phòng quản lý tài sản có và tài sản nợ (ALM) kiêm Giám đốc Phòng Tài chính.	100%
17	15/2025/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Tái bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Vietbank đối với ông Phạm Danh.	100%
18	16/2025/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Chấm dứt hoạt động dự án thẻ thông minh kết nối hệ thống giao thông công cộng và chấm dứt hiệu lực các văn bản có liên quan.	100%
19	17/2025/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Tái bổ nhiệm ông Đỗ Tấn Vũ Giám đốc Chi nhánh Quảng Ngãi.	100%
20	18/2025/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Tái bổ nhiệm Ông Nguyễn Hồng Hải Giám đốc Chi nhánh Bà Rịa -Vũng Tàu.	100%
21	19/2025/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Tái bổ nhiệm Ông Nguyễn Minh Hà -Giám đốc Chi nhánh An Giang.	100%
22	20/2025/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Tái bổ nhiệm Ông Nguyễn Anh Đào- Giám đốc Chi nhánh Đắk Lắk.	100%
23	21/2025/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Gia hạn tái bổ nhiệm nhân sự ông Nguyễn Xuân Quang- Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Quảng Nam.	100%
24	22/2025/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Tái bổ nhiệm nhân sự ông Vũ Đình Trung - Phó Giám đốc Chi nhánh Bắc Sài Gòn.	100%
25	23/2025/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Tái bổ nhiệm nhân sự ông Nguyễn Văn Phú- Giám đốc Chi nhánh Bình Định.	100%
26	24/2025/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Tái bổ nhiệm nhân sự ông Nguyễn Công Minh - Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Phúc.	100%

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
27	25/2025/QĐ-HĐQT	24/01/2025	Thay đổi nhân sự Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm.	100%
28	26/2025/QĐ-HĐQT	24/01/2025	Điều chỉnh tên gọi các đơn vị nghiệp vụ tại một số văn bản nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành.	100%
29	26A/2025/QĐ-HĐQT	24/01/2025	Gia hạn thời gian bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Phó Giám đốc Khối Quản lý rủi ro kiêm Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ.	100%
30	27/2025/QĐ-HĐQT	10/02/2025	Tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự bà Trương Ngọc Bích Vân - chức danh Phó Trưởng Văn phòng Quản lý các dự án chiến lược tại Vietbank.	100%
31	28/2025/QĐ-HĐQT	21/2/2025	Thành lập Tiểu ban xử lý khủng hoảng Công nghệ thông tin.	100%
32	29/2025/QĐ-HĐQT	25/02/2025	Điều chỉnh lương Bà Trần Tuấn Anh – Tổng giám đốc Vietbank.	100%
33	30/2025/QĐ-HĐQT	25/02/2025	Bổ nhiệm ông Vũ Đức Dũng - Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh.	100%
34	31/2025/QĐ-HĐQT	28/02/2025	Bổ nhiệm Chuyên gia Văn phòng Hội đồng quản trị đối với bà Ngô Trần Đoàn Trinh.	100%
35	32/2025/QĐ-HĐQT	28/02/2025	Sửa đổi bổ sung Chính sách quản lý rủi ro.	100%
36	33/2025/QĐ-HĐQT	28/02/2025	Sửa đổi bổ sung Quy chế Đánh giá Nội bộ về mức đủ vốn.	100%
37	34/2025/QĐ-HĐQT	28/02/2025	Điều chỉnh chức danh kiêm nhiệm Giám đốc Khu vực Hồ Chí Minh 2 đối với Ông Phạm Danh.	100%
38	35/2025/QĐ-HĐQT	28/02/2025	Thôi chức danh Trợ lý Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Khối doanh nghiệp đối với ông Nguyễn Hoàng Anh Vũ.	100%
39	36/2025/QĐ-HĐQT	28/02/2025	Tuyển dụng và bổ nhiệm Ông Trần Đại - Giám đốc Chi nhánh Quảng Nam.	100%
40	37/2025/QĐ-HĐQT	03/3/2025	Thôi giữ chức vụ Phó giám đốc phụ trách Chi nhánh Quảng Nam đối với Ông Nguyễn Xuân Quang.	100%
41	38/2025/QĐ-HĐQT	04/3/2025	Thành lập Hội đồng tín dụng .	100%

4

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
42	39/2025/QĐ-HĐQT	05/3/2025	Điều chỉnh lương Ngô Trần Đoàn Trinh – Chuyên gia Văn phòng HĐQT.	100%
43	40/2025/QĐ-HĐQT	06/3/2025	Ban hành Khẩu vị rủi ro của Vietbank.	100%
44	41/2025/QĐ-HĐQT	10/3/2025	Điều đồng và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ.	100%
45	42/2025/QĐ-HĐQT	17/3/2025	Ban hành Quy chế hoạt động mua, bán nợ của Vietbank.	100%
46	43/2025/QĐ-HĐQT	18/3/2025	Tuyển dụng và bổ nhiệm Bà Trần Thị Ngọc Lý – Giám đốc Khối Nguồn Nhân lực.	100%
47	44/2025/QĐ-HĐQT	18/3/2025	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng mua, bán nợ	100%
48	45/2025/QĐ-HĐQT	18/3/2025	Thành viên Hội đồng mua bán nợ của Vietbank.	100%
49	46/2025/QĐ-HĐQT	21/3/2025	Điều chuyển nhân sự Ông Nguyễn Văn Vượng- Chuyên viên cao cấp thuộc Phòng chính sách và an ninh thông tin thuộc khối Công nghệ thông tin.	100%
50	47/2025/QĐ-HĐQT	21/3/2025	Điều chuyển nhân sự Ông Võ Duy Hiếu- Chuyên gia công nghệ thông tin thuộc . giữ chức danh Chuyên viên cao cấp thuộc Phòng chính sách và an ninh thông tin thuộc khối Công nghệ thông tin.	100%
51	48/2025/QĐ-HĐQT	24/3/2025	Thôi giữ chức danh Nguyễn Thành Chung- Phó Giám đốc Phụ trách Khối Tài chính.	100%
52	49/2025/QĐ-HĐQT	24/3/2026	Thôi giữ chức danh nhân sự Nguyễn Thọ Nam -Chuyên gia cao cấp VP PMO.	100%
53	50/2025/QĐ-HĐQT	24/3/2027	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Thọ Nam - Phó Giám đốc Phụ trách Khối Tài chính.	100%
54	51/2025/QĐ-HĐQT	25/3/2025	Tái bổ nhiệm Ông Đỗ Phước Hiếu - Giám đốc Chi nhánh Kiên Giang.	100%
55	52/2025/QĐ-HĐQT	27/3/2025	Ban hành Quy chế phân quyền phê duyệt trong nghiệp vụ xử lý nợ tại Vietbank.	100%
56	53/2025/QĐ-HĐQT	27/3/2025	Ban hành Quy chế v/v chi phí hoạt động.	100%
57	54/2025/QĐ-HĐQT	31/3/2025	Ban hành Quy chế Bảo lãnh.	100%

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
58	55/2025/QĐ-HĐQT	2/4/2025	Sửa đổi, bổ sung phân chia khu vực kinh doanh tại Vietbank được ban hành theo Quyết định số 231/2024/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị.	100%
59	56/2025/QĐ-HĐQT	02/4/2025	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Nhất Tuấn - Giám đốc Khu vực Miền Bắc giữ chức Giám đốc Khu vực 1.	100%
60	57/2025/QĐ-HĐQT	02/4/2025	Bổ nhiệm Ông Trần Thái Nam giữ chức Phó Giám đốc Khu vực 1 kiêm Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng.	100%
61	58/2025/QĐ-HĐQT	02/4/2025	Bổ nhiệm Ông Trần Văn Nam - Giám đốc Khu vực Bắc Trung Bộ giữ chức danh Giám đốc Khu vực 2.	100%
62	59/2025/QĐ-HĐQT	02/4/2025	Thôi giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng - Bà Lê Thị Kim Liên.	100%
63	60/2025/QĐ-HĐQT	02/4/2025	Bổ nhiệm nhân sự Bà Lê Thị Kim Liên giữ chức Giám đốc Khu vực 3.	100%
64	61/2025/QĐ-HĐQT	02/4/2025	Bổ nhiệm Ông Đinh Trọng Dũng giữ chức Phó giám đốc phụ trách chi nhánh Đà Nẵng.	100%
65	62/2025/QĐ-HĐQT	02/4/2025	Bổ nhiệm Ông Phạm Danh giữ chức Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám đốc Khu vực 4 kiêm Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn.	100%
66	63/2025/QĐ-HĐQT	02/4/2025	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Hoàng Anh Vũ giữ chức Giám đốc Khu vực 5.	100%
67	64/2025/QĐ-HĐQT	02/4/2025	Bổ nhiệm Ông Hoàng Thanh Lâm giữ chức Giám đốc Khu vực 6 kiêm Giám đốc Chi nhánh Sóc Trăng.	100%
68	65/2025/QĐ-HĐQT	02/4/2025	Thôi giữ chức danh Giám đốc KV Nam Trung Bộ - Tây Nguyên đối với Ông Phạm Đức Nhân.	100%
69	66/2025/QĐ-HĐQT	18/4/2025	Thành viên Hội đồng mua bán nợ của Vietbank.	100%
70	67/2025/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Nhân sự Ủy ban đầu tư.	100%
71	68/2025/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Tái bộ nhiệm nhân sự Nguyễn Tiến Nghĩa - Chi nhánh Đồng Tháp.	100%

2698
HÀNH
NG M
PHÂN
T NAI
NG T

3-T.S



STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
72	69/2025/QĐ-HĐQT	23/4/2025	Nhân sự Ủy ban Quản lý rủi ro.	100%
73	70/2025/QĐ-HĐQT	23/4/2025	Thành lập Ban quản lý xếp hạng tổ chức tín dụng Vietbank.	100%
74	71/2025/QĐ-HĐQT	28/4/2025	Phân quyền phán quyết cấp tín dụng của Chuyên gia phê duyệt cấp cao nhóm B.	100%
75	72/2025/QĐ-HĐQT	28/4/2025	Ban hành Quy chế kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp.	100%
76	73/2025/QĐ-HĐQT	29/4/2025	Thành viên Hội đồng cơ cấu nợ.	100%
77	74/2025/QĐ-HĐQT	29/4/2025	Tái bổ nhiệm nhân sự bà Phạm Thị Hồng Phúc - Giám đốc Khối Vận hành.	100%
78	75/2025/QĐ-HĐQT	05/5/2025	Tái bổ nhiệm nhân sự Bà Lê Thị Minh Ngọc – Giám đốc Khối bán lẻ.	100%
79	76/2025/QĐ-HĐQT	05/5/2025	Thành lập Hội đồng thanh lý tài sản xe ô tô tại Vietbank.	100%
80	77/2025/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Ban hành Quy chế Người điều hành tại Vietbank.	100%
81	78/2025/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Ban hành Quy chế chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác.	100%
82	79/2025/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Thành lập Ban dự án tái cấu trúc ngân hàng.	100%
83	80/2025/QĐ-HĐQT	12/5/2025	Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trung tâm kinh doanh.	100%
84	81/2025/QĐ-HĐQT	15/5/2025	Thành lập Văn phòng Quản lý chuyển đổi trực thuộc Ủy ban chiến lược và Chuyển đổi.	100%
85	82/2025/QĐ-HĐQT	15/5/2025	Điều chỉnh chức danh Bà Trương Ngọc Bích Vân – Phó Trưởng Văn phòng Quản lý chuyển đổi.	100%
86	83/2025/QĐ-HĐQT	15/5/2025	Danh sách nhân sự tham gia Dự án hỗ trợ Văn phòng quản lý chuyển đổi và quản lý dự án tại Vietbank.	100%
87	84/2025/QĐ-HĐQT	15/5/2025	Điều chuyển nhân sự tại Văn phòng Quản lý các dự án chiến lược sang Văn phòng Quản lý chuyển đổi.	100%
88	85/2025/QĐ-HĐQT	16/5/2025	Điều chuyển nhân sự Phòng Hành chính quản trị - Trung tâm DVNB - Khối hỗ trợ kinh doanh sang Văn phòng Hội đồng quản trị.	100%

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
89	86/2025/QĐ-HĐQT	19/5/2025	Thành viên Ban điều hành tại Vietbank.	100%
90	87/2025/QĐ-HĐQT	19/5/2025	Nhân sự Hội đồng xử lý rủi ro.	100%
91	88/2025/QĐ-HĐQT	19/5/2025	Nhân sự Ban Quản trị nợ trực thuộc Hội đồng Xử lý rủi ro.	100%
92	89/2025/QĐ-HĐQT	23/5/2025	Ban hành Quy chế cấp tín dụng hợp vốn.	100%
93	90/2025/QĐ-HĐQT	29/5/2025	Nhân sự KPMG tham gia dự án hỗ trợ Văn phòng Quản lý chuyển đổi và quản lý dự án tại Vietbank.	100%
94	91/2025/QĐ-HĐQT	29/5/2025	Danh sách nhân sự tham gia Dự án hỗ trợ Văn phòng quản lý chuyển đổi và quản lý dự án tại Vietbank.	100%
95	92/2025/QĐ-HĐQT	3/6/2025	Thôi phân công chức danh Phó Giám đốc phụ trách Khối Thị trường tài chính đối với Ông Lê Trần Hồng Phúc, phân công chức danh Phó giám đốc Khối Thị trường tài chính.	100%
96	93/2025/QĐ-HĐQT	3/6/2025	Tuyển dụng và bổ nhiệm Ông Nguyễn Thành Phúc - Giám đốc Khối Thị trường tài chính.	100%
97	94/2025/QĐ-HĐQT	3/6/2025	Thành lập Hội đồng thanh lý tài sản.	100%
98	95/2025/QĐ-HĐQT	9/6/2025	Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội đồng quản trị.	100%
99	96/2025/QĐ-HĐQT	10/6/2025	Bổ nhiệm nhân sự Ông Lê Thanh Quý Ngọc - Phó Tổng giám đốc Vietbank.	100%
100	97/2025/QĐ-HĐQT	16/6/2025	Nhân sự Ủy ban Quản lý rủi ro.	100%
101	98/2025/QĐ-HĐQT	16/6/2025	Nhân sự Ủy ban Nhân sự.	100%
102	99/2025/QĐ-HĐQT	16/6/2025	Nhân sự Ủy ban đầu tư.	100%
103	100/2025/QĐ-HĐQT	16/6/2025	Nhân sự Hội đồng xử lý rủi ro.	100%
104	101/2025/QĐ-HĐQT	16/6/2025	Nhân sự Hội đồng Mua, Bán nợ.	100%
105	102/2025/QĐ-HĐQT	16/6/2025	Nhân sự Hội đồng cơ cấu nợ.	100%
106	103/2025/QĐ-HĐQT	16/6/2025	Thành lập Ban Quản trị nợ trực thuộc Hội đồng Xử lý rủi ro.	100%
107	104/2025/QĐ-HĐQT	18/6/2025	Sửa đổi, bổ sung Quy chế nhận tài sản bảo đảm ban hành kèm theo Quyết định số 57/2023/QĐ-HĐQT ngày 25/5/2023.	100%



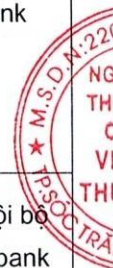
16

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
108	105/2025/QĐ-HĐQT	19/6/2025	Ban hành Quy chế phân cấp thẩm quyền trong công tác nhân sự.	100%
109	106/2025/QĐ-HĐQT	20/6/2025	Ban hành Bộ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử của Cán bộ nhân viên Vietbank.	100%
110	107/2025/QĐ-HĐQT	25/6/2025	Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành Vietbank.	100%
111	108/2025/QĐ-HĐQT	26/6/2025	Ban hành Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm tại Vietbank.	100%
112	109/2025/QĐ-HĐQT	27/6/2025	Thôi phân công kiêm nhiệm chức danh Kế toán trưởng Vietbank đối với Bà Phạm Thị Mỹ Chi.	100%
113	110/2025/QĐ-HĐQT	27/6/2025	Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thúy Minh giữ chức danh Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng kế toán- Khối Tài chính.	100%
114	111/2025/QĐ-HĐQT	30/6/2025	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Vietbank đối với Bà Phạm Thị Mỹ Chi.	100%



DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN (VIETBANK)
TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 30/6/2025

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông: Dương Nhất Nguyên		Chủ tịch Hội đồng quản trị			26/4/2021		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
2	Ông: Nguyễn Hữu Trung		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm thành viên Hội đồng quản trị độc lập			26/04/2021		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
3	Bà: Quách Tố Dung		Thành viên Hội đồng quản trị			26/4/2021		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
4	Bà: Lê Thị Xuân Lan		Thành viên Hội đồng quản trị			26/4/2021		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Bà: Lương Thị Hương Giang		Thành viên Hội đồng quản trị			26/4/2021		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
6	Ông: Hứa Ngọc Nghĩa		Trưởng Ban kiểm soát			26/4/2021		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
7	Ông: Mạc Hữu Danh		Thành viên BKS chuyên trách			26/4/2021		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
8	Bà: Nguyễn Đỗ Xuân Dung		Thành viên BKS chuyên trách			26/4/2021		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
9	Bà: Lê Thị Tuyết Chinh		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký HĐQT			31/5/2021		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
10	Bà: Trần Tuấn Anh		Tổng Giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật			14/8/2023		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11	Ông: Phạm Danh		Phó Tổng giám đốc			13/11/2017		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
12	Ông: Nguyễn Tiến Sỹ		Phó Tổng giám đốc/ Người được ủy quyền công bố thông tin			08/03/2021		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
14	Bà: Phạm Thị Mỹ Chi		Phó Tổng giám đốc			07/11/2023		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
15	Ông: Phạm Linh		Phó Tổng giám đốc			15/1/2025		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
16	Ông: Lê Thanh Quý Ngọc		Phó Tổng giám đốc			10/6/2025		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
17	Bà: Nguyễn Thị Thúy Minh	020C134997	Kế toán trưởng			28/6/2025		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
18	Ông: Trương Ngọc Phú		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ			1/1/2011		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
19	Ông: Hoàng Dũng		Phó Ban kiểm toán nội bộ			25/11/2014		Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
20	Công ty TNHH một thành viên Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín		Công ty con của Vietbank			06/06/2011		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Công ty con của Vietbank
21	Bà: Đặng Hồng Thi		Người đại diện theo ủy quyền của Vietbank và Chủ tịch Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Vietbank			04/05/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người có liên quan của Vietbank
22	Ông: Võ Tiến Luật		Quyền Tổng Giám đốc công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Vietbank			2/5/2024	25/3/2025	Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23	Ông: Trần Văn Hoàng		Tổng Giám đốc công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Vietbank			25/3/2025		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người có liên quan của Vietbank

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations)*





**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY,
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ,
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

(tính đến 30/06/2025)

STT	Nhóm đối tượng	Số dư tiền gửi (đồng)	Thẻ/cho vay/CKBL (đồng)	Ghi chú
1	HDQT và Người có liên quan	196.400.408.863	4.735.672.846	
2	BKS và Người có liên quan	485.597.733	499.266.105	
3	Ban điều hành và Người có liên quan	38.965.899.924	31.880.745.129	
4	Ban KTNB và Người có liên quan	462.475.938	6.026.396.220	
5	Người phụ trách quản trị công ty và Người có liên quan	10.393.922.082	160.799.374.186	
6	Kế toán trưởng	59.777.174	-	
7	Công ty con của Vietbank	196.601.133.377	-	
8	Ban điều hành của Công ty con của Vietbank	96.771.837.139	259.029.991.576	

Handwritten signature



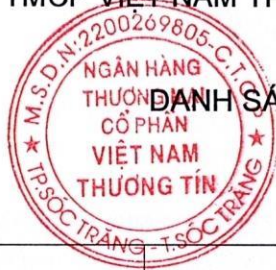
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(đến 30/6/2025)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch												
1	Công ty TNHH 1TV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank - AMC)	Công ty mà Vietbank sở hữu 100% Vốn điều lệ (Công ty con của Vietbank)			Tháng 01/2025	Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025.	<div>Thống nhất áp dụng thù lao xử lý thu hồi nợ đối với các khoản nợ ủy quyền, ủy thác cho Vietbank AMC, như sau:</div> <table><tr><th>Khoản mục</th><th>Mức thù lao áp dụng</th></tr><tr><td>Thu gốc</td><td>10%</td></tr><tr><td>Thu lãi trong hạn</td><td>10%</td></tr><tr><td>Thu lãi quá hạn</td><td>25%</td></tr><tr><td>Thu hoàn dự phòng</td><td>25%</td></tr><tr><td>Thu khác</td><td>50%</td></tr></table>	Khoản mục	Mức thù lao áp dụng	Thu gốc	10%	Thu lãi trong hạn	10%	Thu lãi quá hạn	25%	Thu hoàn dự phòng	25%	Thu khác	50%
Khoản mục	Mức thù lao áp dụng																		
Thu gốc	10%																		
Thu lãi trong hạn	10%																		
Thu lãi quá hạn	25%																		
Thu hoàn dự phòng	25%																		
Thu khác	50%																		
2	Vietbank AMC	Công ty mà Vietbank sở hữu 100% Vốn điều lệ (Công ty con của Vietbank)			Tháng 3/2025	Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐQT ngày 24/3/2025	<div>Thông qua việc tăng vốn góp của Vietbank tại Vietbank AMC, cụ thể:</div> <div>Vốn của Vietbank góp thêm vào Vietbank AMC: 195.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi lăm tỷ đồng chẵn)</div>												

h

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN



DM6

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
TÍNH ĐẾN NGÀY 30/6/2025

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông: Dương Nhất Nguyên		Chủ tịch Hội đồng quản trị			34.864.940	4,88	
1.1	Ông: Dương Ngọc Hòa (Ba)		Không có			27.177.600	3,81	
1.2	Bà: Trần Thị Lâm (Mẹ)		Không có			142.500	0,02	
1.3	Dương Nhất Khôi (Con ruột)	Không có	Không có			-	-	
1.4	Dương Nhất An (Con ruột)	Không có	Không có			-	-	
1.5	Dương Nhất Khang (Con ruột)	Không có	Không có			-	-	
1.6	Ông: Dương Chí Viễn (Em trai)	Không có	Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Bà: Dương Mai Anh (Em gái)		Không có			12.585.600	1,76	
1.8	Bà: Dương Bảo Anh (Em gái)		Không có			10.155.120	1,42	
1.9	Bà: Dương Vân Anh (Em gái)		Không có			-	-	
1.10	Công ty CP Vi Mạch Điện tử Việt Vmicro (Tổ chức mà người liên quan (mẹ) là chủ tịch HĐQT, người khai và ba, em gái sở hữu từ 5% VDL trở lên và em gái (Dương Mai Anh) là thành viên HĐQT)		Không có			-	-	
1.12	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Hoa Lâm (Tổ chức mà Người liên quan (em gái sở hữu 90%) sở hữu từ 5% VDL trở lên và là Chủ tịch HĐQT)		Không có			-	-	
1.13	Công ty TNHH Đầu Tư Kỹ Thuật Gia Thịnh		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Tổ chức mà Người liên quan (em gái sở hữu 40%) sở hữu từ 5% vốn điều lệ và là chủ tịch HĐQT)							
1.14	Công ty cổ phần công nghệ Vidiva (Tổ chức mà Người liên quan (em gái) sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên)		Không có			-	-	
1.16	Công ty TNHH Dược Phẩm Hoa Lâm (Tổ chức mà người liên quan (Mẹ ruột) sở hữu từ 5% Vốn điều lệ trở lên)		Không có			-	-	
1.17	Công ty TNHH Công nghệ y tế số Gia An (Tổ chức mà ông Nguyễn sở hữu 90% VDL)		Không có			-	-	
2	Ông: Nguyễn Hữu Trung		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm thành viên Hội đồng quản trị độc lập			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Bà: Nguyễn Trần Mai (Vợ)		Không có			-	-	
2.2	Ông: Nguyễn Hữu Minh Trí (Con ruột)		Không có			-	-	
2.3	Bà: Nguyễn Thị Minh Tâm (Con ruột)		Không có			-	-	
2.4	Ông: Alexandre Kieffer (Con rể)		Không có			-	-	
2.5	Ông: Nguyễn Hữu Thiết (Anh ruột)		Không có			-	-	
2.6	Ông: Nguyễn Hữu Tín (Em ruột)		Không có			-	-	
2.7	Bà: Nguyễn Thị Thu Hương (Em dâu)		Không có			-	-	
2.8	Bà: Nguyễn Thị Mộng Thúy (Em ruột)		Không có			-	-	
2.9	Ông: Nguyễn Huy Nhu (Em rể)		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Ông: Nguyễn Hữu Toàn (Em ruột)		Không có			-	-	
2.11	Bà: Nguyễn Thị Oanh (Em dâu)		Không có			-	-	
2.12	Bà: Trinh Middleton (Chị ruột)		Không có			-	-	
2.13	Ông: Bruce Middleton (Anh rể)		Không có			-	-	
3	Bà: Quách Tố Dung	Không có	Thành viên Hội đồng quản trị			-	-	
3.1	Ông: Phan Thế Trung Nguyên (Con trai)		Không có			-	-	
3.2	Bà: Nguyễn Ngọc Linh Chi (Con dâu)		Không có			-	-	
3.3	Ông: Phan Thế Khôi Nguyên (Con trai)		Không có			-	-	
3.4	Bà: Võ Thụy Thanh Nhân (Con dâu)		Không có			-	-	
3.5	Bà: Trần Sơ Nga		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Chị)							
3.6	Bà: Trần Tố Dung (Chị)		Không có			-	-	
3.7	Bà: Quách Tố Quỳnh (Chị)		Không có			-	-	
3.8	Ông: Trang Hiếu (Anh rể)		Không có			-	-	
3.9	Công ty TNHH Sỹ Phát (Doanh nghiệp mà bà Quách Tố Dung là Chủ tịch HĐQT)		Không có			34.357.777	4,81	
3.10	Công ty TNHH Bất động sản Hoa Phát (Doanh nghiệp mà bà Quách Tố Dung là thành viên góp vốn sở hữu 20% Vốn điều lệ)		Không có			-	-	
4	Bà: Lê Thị Xuân Lan		Thành viên Hội đồng quản trị			-	-	
4.1	Ông: Lê Trí Thành (Anh ruột)		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Bà: Lê Thị Kim Thu (Em ruột)		Không có			-	-	
4.3	Ông: Lê Thành Long (Em ruột)		Không có			-	-	
4.4	Bà: Nguyễn Hồng Mai (Chị dâu)		Không có			-	-	
4.5	Bà: Trần Bích Nga (Em dâu)		Không có			-	-	
5	Bà Lương Thị Hương Giang		Thành viên Hội đồng quản trị			8.550.000	1,20	
5.1	Ông: Lương Duy Kiên (Ba ruột)		Không có			-	-	
5.2	Bà: Nguyễn Thị Thích (Mẹ ruột)		Không có			-	-	
5.3	Đỗ Hoàng Nhật Mai (Con ruột)		Không có			-	-	
5.4	Đỗ Hoàng Nhật Anh (Con ruột)		Không có			-	-	
5.5	Bà: Lương Thị Bích Thảo		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Chị ruột)							
5.6	Ông: Trần Đức Hải (Anh rể)		Không có			-	-	
5.7	Ông: Lương Xuân Trường (Anh ruột)		Không có			-	-	
5.8	Bà: Nguyễn Quỳnh Mai (Chị dâu)		Không có		-	-	-	
5.9	Ông: Lương Chí Thanh Long (Em ruột)		Không có		-	-	-	
5.10	Bà: Bùi Hồng Trang (Em dâu)		Không có		-	-	-	
6	Ông: Hứa Ngọc Nghĩa		Trưởng Ban kiểm soát			-	-	
6.1	Bà: Nguyễn Phạm Diễm Khuê (Vợ)		Không có			-	-	
6.2	Hứa Nguyễn Gia Minh (Con)		Không có			-	-	
6.3	Hứa Nguyễn Gia Vinh		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Con)							
6.4	Ông: Hứa Ngọc Nhã (Ba)		Không có			-	-	
6.5	Bà: Lý Thị Ngọc Mai (Mẹ)		Không có			-	-	
6.6	Ông: Hứa Ngọc Minh (Em trai)		Không có			-	-	
6.7	Ông: Hứa Ngọc Thắng (Em trai)		Không có			-	-	
6.8	Ông: Nguyễn Trọng Quý (Cha vợ)		Không có			-	-	
6.9	Bà: Phạm Bích Liên (Mẹ vợ)		Không có			-	-	
7	Ông: Mạc Hữu Danh		Thành viên BKS chuyên trách			-	-	
7.1	Bà: Trương Thị Hoàng Kim (Vợ)		Không có			-	-	
7.2	Mạc Đăng Khoa		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Con trai)							
7.3	Mạc Gia Bảo (Con trai)		Không có			-	-	
7.4	Bà: Nguyễn Thị Bích Vân (Chị gái)		Không có			-	-	
7.5	Ông: Quan Vỹ Cao (Anh rể)		Không có			-	-	
7.6	Ông: Mạc Ryan (Anh trai)		Không có			-	-	
7.7	Bà: Liên Nha (Chị dâu)		Không có			-	-	
7.8	Bà: Nguyễn Thị Bích Liên (Em gái)		Không có			-	-	
7.9	Ông: Andrew Thomas Yayne (Em rể)		Không có			-	-	
7.10	Ông: Trương Công Thành (Ba vợ)		Không có			-	-	
7.11	Bà: Lê Thị Hoàng Lý		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Mẹ vợ)							
8	Bà: Nguyễn Đỗ Xuân Dung		Thành viên BKS chuyên trách			-	-	
8.1	Ông: Nguyễn Viết Thuận (Ba)		Không có			-	-	
8.2	Bà: Đỗ Thị Hồng Phượng (Mẹ)		Không có			-	-	
8.3	Ông: Nguyễn Đỗ Minh Quang (Em ruột)		Không có			-	-	
9	Bà: Lê Thị Tuyết Chinh		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký HĐQT			92.767	0,01	
9.1	Bà: Sái Thị Thanh (Mẹ)	Không có	Không có			-	-	
9.2	Ông: Phạm Tiến Cường (Chồng)		Không có			-	-	
9.3	Phạm Gia Hoàng		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Con ruột)							
9.4	Phạm Quang Vinh (Con ruột)		Không có			-	-	
9.5	Bà: Lê Hải Yến (Chị ruột)		Không có			-	-	
9.6	Ông: Hoàng Đức Đạt (Anh rể)		Không có			-	-	
9.7	Ông: Lê Đức Quyền (Em ruột)		Không có			-	-	
9.8	Bà: Trần Thị Kim Ngân (Em dâu)		Không có			-	-	
9.9	Ông: Lê Nguyễn Nghĩa (Em ruột)		Không có			-	-	
10	Bà: Trần Tuấn Anh		Tổng giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật			-	-	
10.1	Ông: Trần Đình Tài (Ba)		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.2	Bà: Nguyễn Thị Sáu (Mẹ)		Không có			-	-	
10.3	Bà: Trần Lan Anh (Chị gái)		Không có			-	-	
10.4	Bà: Trần Kiều Ly (Em gái)		Không có			-	-	
10.5	Bà: Trần Hạnh Dung (Em gái)		Không có			-	-	
10.6	Ông: Trần Đình Tú (Em trai)		Không có			-	-	
10.7	Ông: Vũ Văn Thu (Em rể)		Không có			-	-	
10.8	Ông: Đỗ Minh Đức (Em rể)		Không có			-	-	
10.9	Bà: Phạm Vân Anh (Em dâu)		Không có			-	-	
10.10	Ông: Nguyễn Anh Tuấn (Em rể)		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Ông: Phạm Danh		Phó Tổng Giám đốc			17.242	0,00	
11.1	Bà: Quách Phương Thanh (Vợ)	Không có	Không có			-	-	
11.2	Phạm Trường Khang (Con đẻ)	Không có	Không có			-	-	
11.3	Phạm Trí Nam (Con đẻ)	Không có	Không có			-	-	
11.4	Phạm Gia Linh (Con đẻ)		Không có			-	-	
11.5	Phạm Phương Linh (Con đẻ)		Không có			-	-	
11.6	Ông: Phạm Tánh (Anh trai)	Không có	Không có			-	-	
11.7	Bà: Phạm Thị Lệ (Chị gái)	Không có	Không có			-	-	
11.8	Công ty TNHH 1TV First Family (Tổ chức mà Người liên quan (vợ) sở hữu từ 5% VĐL trở lên và là Giám đốc)		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12	Ông: Nguyễn Tiến Sỹ		Phó Tổng Giám đốc/ Người được ủy quyền công bố thông tin			8.621	0,00	
12.1	Bà: Võ Thị Kim Loan (Vợ)		Không có			-	-	
12.2	Nguyễn Bảo Hân (Con gái)		Không có			-	-	
12.3	Nguyễn Bảo Huy (Con trai)		Không có			-	-	
12.4	Ông: Nguyễn Hồng Sinh (Ba)		Không có			-	-	
12.5	Bà: Đoàn Thị Sương (Mẹ)		Không có			-	-	
12.6	Ông: Võ Thành Sơn (Bố vợ)		Không có			-	-	
12.7	Bà: Lâm Thị Sỹ (Mẹ vợ)		Không có			-	-	
12.8	Bà: Nguyễn Thị Hồng Ân		Không có			-	-	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Chị gái)							
12.9	Ông: Hoàng Quang Lân (Anh rể)		Không có			-	-	
12.10	Bà: Nguyễn Thị Hồng Hạnh (Chị gái)		Không có			-	-	
12.11	Ông: Võ Thành Chương (Anh rể)		Không có			-	-	
12.12	Ông: Nguyễn Đoàn Thi Sách (Anh trai)		Không có			-	-	
12.13	Bà: Nguyễn Thị Tuyết Ngân (Chị dâu)		Không có			-	-	
12.14	Ông: Nguyễn Bác Học (Anh trai)		Không có			-	-	
12.15	Bà: Vũ Thị Nga (Chị dâu)		Không có			-	-	
12.16	Ông: Nguyễn Thạc Sỹ (Anh trai)		Không có			-	-	
12.17	Bà: Nguyễn Ngọc Yến		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Chị dâu)							
12.18	Bà: Nguyễn Thị Xuân Thủy (Chị gái)		Không có			-	-	
12.19	Ông: Lê Thanh Tùng (Anh rể)		Không có			-	-	
12.20	Ông: Nguyễn Nguyên Hoàng (Em trai)		Phó chánh văn phòng HĐQT			1.425	0,00	
12.21	Bà: Bùi Nữ Đoan Dung (Em dâu)		Không có			-	-	
13	Phạm Thị Mỹ Chi		Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng			-	-	Thôi kiêm nhiệm chức danh KTT từ ngày 28/6/2025 Miễn nhiệm chức danh Phó TGD từ ngày 01/7/2025

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.1	Ông: Phạm Văn Ngọ (Ba - đã mất)		Không có			-	-	
13.2	Bà: Lâm Thị Anh (Mẹ - đã mất)		Không có			-	-	
13.3	Ông: Lê Văn Xê (Ba chồng - đã mất)		Không có			-	-	
13.4	Bà: Huỳnh Thị Hòa (Mẹ chồng - đã mất)		Không có			-	-	
13.5	Ông: Lê Ngọc Tiến (Chồng)		Không có			-	-	
13.6	Ông: Lê Ngọc Tân (Con trai)		Không có			-	-	
13.7	Ông: Lê Ngọc Tuấn (Con trai)		Không có			-	-	
13.8	Bà: Phạm Thị Mỹ Dung (Chị ruột)		Không có			-	-	
13.9	Bà: Phạm Thị Mỹ Lệ (Chị ruột)		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.10	Bà: Phạm Thị Mỹ Phương (Chị ruột)		Không có			-	-	
13.11	Bà: Phạm Thị Mỹ Yến (Chị ruột)		Không có			-	-	
13.12	Ông: Phạm Văn Hưng (Em ruột)		Không có			-	-	
13.13	Ông: Phạm Văn Thời (Em ruột)		Không có			-	-	
13.14	Bà: Phạm Thị Thịnh (Em ruột)		Không có			-	-	
13.15	Ông: Phạm Văn Thành (Em ruột)		Không có			-	-	
13.16	Ông: Phạm Trần Phan (Anh ruột)		Không có			-	-	
13.17	Bà: Huỳnh Thị Tố Quỳnh (Em dâu)		Không có			-	-	
13.18	Ông: Nguyễn Văn Cường (Em rể)		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14	Ông: Phạm Linh		Phó Tổng giám đốc			-	-	
14.1	Ông: Phạm Tỏa (Ba)					-	-	
14.2	Bà: Phan Thị Hồng (Mẹ)					-	-	
14.3	Bà: Lê Thị Kim Loan (Vợ)					-	-	
14.4	Phạm Lê Anh Thư (Con ruột)					-	-	
14.5	Phạm Nguyên Chương (Con ruột)					-	-	
14.6	Bà: Phạm Hồng Thủy (Em ruột)					-	-	
14.7	Ông: Lê Hứa (Ba vợ -đã mất)					-	-	
14.8	Bà: Trần Thị Viên (Mẹ vợ)					-	-	
15	Ông: Lê Thanh Quý Ngọc		Phó Tổng giám			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			đốc					
15.1	Bà: Trần Thị Thanh Xuân (Mẹ)					-	-	
15.2	Ông: Hoàng Hữu Khuê (Ba dượng)					-	-	
15.3	Ông: Hoàng Thiên Ân (Em trai)	28124A				-	-	
15.4	Lê Huỳnh Bá Khoa (Con)					-	-	
15.5	Ông: Lê Thanh Tuấn (Ba ruột – đã mất)					-	-	
16	Bà: Nguyễn Thị Thúy Minh	020C134997	Kế toán trưởng			-	-	Bổ nhiệm Kế toán trưởng từ ngày 28/6/2025
16.1	Ông: Nguyễn Văn Ninh (Ba)					-	-	
16.2	Bà: Ngô Thị Nương					-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Mẹ)							
16.3	Ông: Lê Trung Tính (Ba chồng)					-	-	
16.4	Bà: Phạm Thị Chuối (Mẹ chồng)					-	-	
16.5	Ông: Lê Bảo Toàn (Chồng)					-	-	
16.6	Lê Nguyễn Thúy Vy (Con)					-	-	
16.7	Lê Nguyễn Bảo Vy (Con)					-	-	
16.8	Lê Nguyễn Thảo Vy (Con)					-	-	
16.9	Ông: Nguyễn Tất Quốc (Anh ruột)					-	-	
16.10	Bà: Nguyễn Thị Thúy Oanh (Em ruột – đã mất)					-	-	
16.11	Ông: Nguyễn Ngọc					-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Em ruột)							
16.12	Bà: Đặng Thị Kim Đào (Em dâu)					-	-	
16.13	Ông: Nguyễn Tấn Bình (Anh)					-	-	
16.14	Bà: Nguyễn Ngọc Yến (Chị dâu)					-	-	
16.15	Ông: Nguyễn Vĩnh Nghi (Em)					-	-	
16.16	Bà: Phạm Thị Quỳnh Anh (Em dâu)					-	-	
16.17	Ông: Nguyễn Vĩnh Lộc (Em – đã mất)					-	-	
16.18	Ông: Nguyễn Vĩnh Thụy (Em – đã mất)					-	-	
16.19	Công ty TNHH Bảo Minh Quân (Ông: Lê Bảo Toàn (chồng) là Giám đốc Cty)					-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17	Ông: Trương Ngọc Phú		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ			14.250	0,00	
17.1	Bà: Lê Quỳnh Chi (Vợ)		Không có			-	-	
17.2	Ông: Trương Văn Thanh (Ba)		Không có			-	-	
17.3	Bà: Nguyễn Thị Gái (Mẹ)		Không có			-	-	
17.4	Bà: Huỳnh Thị Năm (Mẹ vợ)		Không có			-	-	
17.5	Ông: Lê Đức Dương (Bố vợ)		Không có			-	-	
17.6	Trương Tuấn Minh (Con ruột)		Không có			-	-	
18	Ông: Hoàng Dũng		Phó Ban kiểm toán nội bộ			-	-	
18.1	Bà: Nguyễn Thị Phương (Mẹ đẻ)		Không có			-	-	
18.2	Hoàng Bá Kiệt		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Con trai)							
18.3	Hoàng Văn Bảo Ngọc (Con gái)		Không có			-	-	
18.4	Ông: Hoàng Văn Trí (Anh ruột)		Không có			-	-	
18.5	Ông: Hoàng Lân (Ba ruột)		Không có			-	-	
18.6	Bà: Vũ Thị Kim Dung (Chị dâu)		Không có			-	-	

